

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 95/2022/ DS –ST

Ngày: 07 - 9 - 2022

V/v: “Tranh chấp hui”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Tuyên**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Lý Hồng Hạnh**

2. Ông **Tăng Hoàng Đa**

- *Thư ký Tòa án - Ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Tường**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên toà:*

Ông **Bùi Văn Lư** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2022. Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2022/TLST- DS ngày 23 tháng 02 năm 2022, về: “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 500/2022/QĐXXST- DS ngày 16 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** ông **Trần Thái C**, sinh năm 1956 và bà **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1956. Địa chỉ: Số 265/9 ấp Thanh N, xã Trường X, huyện T, thành Phố C.

Bà **Huỳnh Thị H** và ông **Trần Thái C** ủy quyền cho bà **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp Thanh N, xã Trường X, huyện T, thành Phố C. Theo văn bản ủy quyền ngày 03/6/2022. (Có mặt)

**Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp Đông H, xã Đông T, huyện T, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Võ Thị Ngọc L**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 264 Nguyễn Tri P, phường An K, quận Ninh K, thành phố C. Theo văn bản ủy quyền ngày 21 tháng 6 năm 2022. (Xin xét xử vắng mặt)

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/. Ông **Huỳnh Văn Đ**, sinh năm 1970. (Có mặt)

2/ Bà **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Thanh N, xã Trường X, huyện T, thành Phố C.

3/ Bà **Huỳnh Châu P**, sinh năm 1982. (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số 19, đường 81, phường Tân Q, quận 7, thành phố H.

4/ Bà **Trần Thị Thúy H**, sinh năm 1992. (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thanh Nhung, xã Trường Xuân, huyện Thới Lai, thành Phố Cần Thơ.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự:** Luật sư **Huỳnh Thu N**, đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà **Huỳnh Thị H** và ông **Trần Thái C** là nguyên đơn trong vụ án. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Phía nguyên đơn yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim T có trách nhiệm trả số tiền nợ hụi là 76.000.000 đồng và yêu cầu bà T có trách nhiệm trả lãi chậm thanh toán từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi xét xử sơ thẩm.

Theo đơn khởi kiện và lời khai của ông Trần Thái C và bà Huỳnh Thị H thể hiện nội dung như sau: Ông C và bà H có tham gia chơi dây hụi mùa 10.000.000 đồng, 3 tháng khui một lần, hụi khui vào tháng 9 năm 2016 âm lịch, do bà Nguyễn Thị Kim T làm đầu thảo, bà T có đưa danh sách hụi viên, hoa hồng đầu thảo hưởng 5.000.000 đồng/ 01 lần hốt. Hụi gồm 15 phần, 15 hụi viên, bà T có tham gia 01 phần; dây hụi hiện đã mãn; Ông, bà không biết ai là người hốt đầu tiên; Lần 01 hụi kêu 3 triệu đóng 7 triệu; Lần 02 kêu 4 triệu đóng 6 triệu, lần 3 kêu 4.100.000 đồng đóng 5.900.000 đồng, lần 4 kêu 4.100.000 đồng đóng 5.900.000 đồng, lần 5 kêu 4.100.000 đồng đóng 5.900.000 đồng, lần 6 kêu 4 triệu đóng 6 triệu, lần 7 kêu 3.500.000 đồng đóng 6.500.000 đồng, lần 8 kêu 4 triệu đóng 6 triệu, lần 9 kêu 4.600.000 đồng đóng 5.400.000 đồng, lần 10 kêu 5 triệu đóng 5 triệu, lần 11 vào tháng 3 năm 2020 kêu 6 triệu vợ chồng ông, bà hốt nhưng bà T chưa giao tiền.

Phía bà Nguyễn Thị Kim T (bị đơn) có gửi bản tự khai đề ngày 04 tháng 7 năm 2022 với nội dung như sau: Đề nghị Tòa án xem xét tư cách của nguyên đơn trong vụ án bởi vì ông Trần Thái C và bà Huỳnh Thị H không phải là người tham gia chơi hụi trong dây hụi do bà làm chủ hụi mà người tham gia chơi hụi là bà Trần Thị Thúy H (con gái của ông C và bà H). Như vậy, ông C và bà H không phải là người có quyền và lợi ích bị xâm phạm nên không có quyền khởi kiện. Như vậy, bà Trần Thị Thúy H là nguyên đơn khởi kiện mới phù hợp theo quy định của pháp luật. Đồng thời, bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thái C và bà Huỳnh Thị H. Bởi lẽ người chơi hụi là bà H nên việc ông C và bà H yêu cầu bà giao tiền hụi cho ông C, bà H trong khi không có mặt và không ký nhận tiền của bà H là không phù hợp. Ngoài ra, số tiền hụi ông C, bà H yêu cầu là không đúng, không hiểu nội dung sự việc và không trừ tiền đầu thảo hụi cho bà với số tiền 5.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Kim P (người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án) trình bày: Bà là con dâu của ông C, bà H. Bà không có tham gia chơi hụi do bà T làm đầu thảo nhưng bà là người đem tiền đưa cho bà T để đóng hụi cho ông C, bà H, bà là người đi khui hụi thay cho ông C, bà H, có khi bận việc thì bà và ông C, bà H hỏi những người tham gia chơi hụi để biết số tiền khui và đóng. Bà xác định không có

yêu cầu độc lập trong vụ án mà chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà T trả tiền nợ hui cho ông C, bà H mà bà T còn thiếu lại là 76.000.000 đồng.

Ông Huỳnh Văn Đ (người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án) trình bày: Ông là em rể của bà T (vợ ông là em ruột bà T). Ông có tham gia chơi dây hui mùa 10.000.000 đồng, 3 tháng khui một lần, hui khui vào tháng 9 năm 2016 âm lịch, do bà Nguyễn Thị Kim T làm đầu thảo, bà T có đưa danh sách hui viên, hoa hồng đầu thảo hưởng 5.000.000 đồng/ 01 lần hót. Hui gồm 15 phần, 15 hui viên, bà T có tham gia 01 phần, dây hui hiện đã mất; Ông, bà không biết ai là người hót đầu tiên; Lần 01 hui kêu 3 triệu đóng 7 triệu; Lần 02 kêu 4 triệu đóng 6 triệu, lần 3 kêu 4.100.000 đồng đóng 5.900.000 đồng, lần 4 kêu 4.100.000 đồng đóng 5.900.000 đồng, lần 5 kêu 4.100.000 đồng đóng 5.900.000 đồng, lần 6 kêu 4 triệu đóng 6 triệu, lần 7 kêu 3.500.000 đồng đóng 6.500.000 đồng, lần 8 kêu 4 triệu đóng 6 triệu, lần 9 kêu 4.600.000 đồng đóng 5.400.000 đồng, lần 10 kêu 5 triệu đóng 5 triệu, lần 11 vào tháng 3 năm 2020 kêu 6 triệu vợ chồng ông C, bà H hót nhưng bà T chưa giao tiền. Ông chưa hót, những lần khui sau bà T chỉ báo mà không mời khui hui. Do vợ của ông là em ruột bà T nên ông nghĩ tình cảm chị em chưa có tranh chấp. Ông xác định không có yêu cầu độc lập trong vụ án mà chỉ yêu cầu bà T trả cho ông C, bà H 76.000.000 đồng.

Bà Trần Thị Thúy H (người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án) có lời khai: Bà là con ruột của ông Trần Thái C và bà Huỳnh Thị H. Bà Nguyễn Thị Kim T có rủ bà chơi hui nhưng do bà thường xuyên đi khỏi địa phương nên bà để cho cha mẹ của bà là Trần Thái C và bà Huỳnh Thị H trực tiếp chơi hui với bà T. Hui do bà T là chủ hui; cha mẹ bà chơi với bà T chơi hui mùa 3 tháng kêu 01 lần, hui 10.000.000 đồng. Hui mở tháng 9 năm 2016, hui có 15 phần, bà T tham gia 02 phần; ông C và bà H tham gia 01 phần; Từ khi tham gia cha mẹ của bà đóng được 10 lần hui sống với số tiền 59.600.000 đồng. Đến lần thứ 11 là tháng 3 năm 2020 cha mẹ của bà kêu hót được 116.000.000 đồng nhưng bà T chưa giao hui; Khi chơi thì danh sách hui là cha mẹ tôi đứng tên (Trần Thái C và Huỳnh Thị H) tiền là do bà đưa cho cha mẹ tôi tham gia chơi. Sau khi hót thì phía gia đình bà yêu cầu bà T trừ lại 4 lần hui chết với số tiền 40.000.000 đồng còn lại 76.000.000 đồng bà T cũng chưa giao cho cha mẹ bà. Nay bà xác định không có yêu cầu độc lập trong vụ án mà giao cho ông C và bà H quyết định và tranh chấp với bà Nguyễn Thị Kim T.

Đối với bà Huỳnh Châu P có yêu cầu xét xử vắng mặt, không gửi văn bản ghi ý kiến nên không có lời khai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho phía nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là buộc bà Nguyễn Thị Kim T có trách nhiệm trả cho ông C và bà H 71.000.000 đồng.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của đương sự trong vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. (Có bài phát biểu kèm theo).

+ Kiến nghị: Khắc phục việc vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bà Võ Thị Ngọc Linh là đại diện theo ủy quyền của bị đơn trong vụ án, bà Huỳnh Châu P, bà Trần Thị Thúy H là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án có yêu cầu xét xử vắng mặt. Tòa án căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2] Theo đơn khởi kiện và yêu cầu của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là: “Tranh chấp hui”.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim P là đại diện theo ủy quyền của ông C và bà T xác định phía nguyên đơn chỉ yêu cầu bà T trả cho ông C và bà H 71.000.000 đồng là đã trừ ra tiền hoa hồng đầu thảo 5.000.000 đồng bà T được hưởng và không yêu cầu tính lãi chậm thanh toán từ khi bà T có nghĩa vụ giao hui cho đến khi xét xử sơ thẩm.

[4] Đối với bà T có ý kiến cho rằng bà Trần Thị Thúy H là con của ông C, bà H mới là người chơi hui với bà T và việc yêu cầu nhưng không trừ lại 5.000.000 đầu thảo là không đúng. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án đã triệu tập bà Trần Thị Thúy H để làm rõ vấn đề bà T nêu ra nhưng bà H xác định là bà H không chơi hui mà do ông C, bà H trực tiếp chơi và đứng tên danh sách hui, tiền là do bà H đưa cho cha mẹ của bà chơi. Đồng thời bà H khẳng định không có tranh chấp và không có yêu cầu độc lập trong vụ án. Do đó, việc nại ra của bà T cho rằng bà H là người tham gia chơi hui nên bà H phải là người khởi kiện là không có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn về loại hui mùa 10.000.000 đồng 3 tháng khui 01 lần do bà T làm chủ hui, số phần hui và số hui viên, số tiền kêu tại mỗi lần kêu, lần mà ông C, bà H kêu hót và số tiền đáng lẽ hót được thì bà T không gửi ý kiến phản đối gì mà chỉ phản đối vấn đề không trừ tiền đầu thảo 5.000.000 đồng đối với người kêu hót. Ông Huỳnh Văn Đ là em rể của bà T cùng tham gia chơi chung dây hui của bà T làm chủ hui cũng xác nhận ông C, bà H là người tham gia chơi hui với bà T, xác nhận ông C và bà H kêu 6 triệu đồng tại lần khui thứ 11 hót và bà T chưa giao hui. Đối với bà T cho rằng bà H là người đứng tên trong danh sách hui viên và trực tiếp chơi nhưng không cung cấp cho Tòa án bản chính danh sách hui viên nên không có cơ sở để xem xét.

[6] Bà Huỳnh Thị H và ông Trần Thái C khởi kiện bà Nguyễn Thị Kim T có trách nhiệm trả tiền nợ hui mà bà H, ông C hót bà T chưa giao là 71.000.000 đồng phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án nghĩ nên chấp nhận. Cần buộc bà Nguyễn Thị Kim T có trách nhiệm trả tiền nợ hui cho bà Huỳnh Thị H và ông Trần Thái C với số tiền 71.000.000 đồng là đúng thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho phía nguyên đơn là có cơ sở cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Cần buộc bà Nguyễn Thị Kim T chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng :** Điều 471 và Điều 357 của Bộ Luật Dân sự;  
Điều 26, 91, 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thái C và bà Huỳnh Thị H.

Buộc bà Nguyễn Thị Kim T có trách nhiệm trả cho ông Trần Thái C và bà Huỳnh Thị H tiền nợ hui là 71.000.000 (Bảy mươi một triệu) đồng.

Đối với số tiền phải thi hành thì kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước C bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**Về án phí dân sự sơ thẩm:** Buộc bà Nguyễn Thị Kim T chịu nộp 3.550.000 đồng.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.*

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân địa phương đối với đương sự vắng mặt để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ để xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

### **Nơi nhận :**

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- Đương sự;
- Lưu hs, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hoài Tuyên**